

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 330/2022/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: bà Trần Thị Thu H - sinh năm 1993
Địa chỉ: Thôn Cây X, xã Suối T, huyện Cam L, Khánh Hòa

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Ngọc D - sinh năm 1985
Địa chỉ: Thôn Đảnh Th, xã Bình L, huyện D, Khánh Hòa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thu H và ông Nguyễn Ngọc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trần Thị Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Hạo Nh - sinh ngày 10/6/2018. Ông Nguyễn Ngọc D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Tùng L - sinh ngày 04/5/2016.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với ông Nguyễn Ngọc D và bà Trần Thị Thu H.

Bà H và ông D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung bà H và ông D đều có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà H và ông D xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị Thu H nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (trong đó bà H tự nguyện nộp thay 75.000 đồng tiền án phí cho ông Nguyễn Ngọc D) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà bà H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh theo biên lai thu tiền số AA/2021/0012215 ngày 21/10/2022. Bà Trần Thị Thu H đã nộp đủ án phí hôn nhân, gia đình sơ thẩm. Hoàn lại cho bà H 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành, theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- UBND xã Bình L;
- (nơi đăng ký kết hôn - giấy kết hôn số .../2015);
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Tuyết Sương